

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ UÔNG BÍ  
TỈNH QUẢNG NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 58/2020/HNGĐ-ST

Ngày 26/11/2020

*V/v ly hôn và tranh chấp nuôi con  
khi ly hôn*

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ UÔNG BÍ, TỈNH QUẢNG NINH**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Trần Quốc Nam.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Thái Quang Định;

2. Bà Vũ Thị Xuyên.

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Phạm Văn Thắng - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh tham gia phiên tòa:** Bà Lê Thị Kiều Oanh - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 11 năm 2020, tại Phòng xử án Tòa án nhân dân thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh xét xử công khai sơ thẩm vụ án thụ lý số: 236/2020/TLST-HNGĐ ngày 28 tháng 8 năm 2020 về ly hôn và tranh chấp nuôi con khi ly hôn theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 59/2020/QĐXXST-HNGĐ ngày 02 tháng 11 năm 2020 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 42/2020/QĐST-HNGĐ ngày 19 tháng 11 năm 2020, giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Chị Đinh Thị H, sinh năm 1987; địa chỉ: Tổ 1B, khu 1, phường Q, thành phố U, tỉnh Quảng Ninh, có mặt tại phiên tòa.

2. *Bị đơn:* Anh Lê Mạnh H, sinh năm 1976; địa chỉ: Tổ 1B, khu 1, phường Q, thành phố U, tỉnh Quảng Ninh, vắng mặt tại phiên tòa.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Tại đơn khởi kiện, bản tự khai và tại phiên tòa, nguyên đơn chị Đinh Thị H trình bày có nội dung:*

*Về tình trạng hôn nhân:* Tôi (Đinh Thị H) và anh Lê Mạnh H kết hôn trên cơ sở tự nguyện, được đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường Q, thành phố U, tỉnh Quảng Ninh vào ngày 20/10/2008. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống cùng với gia đình anh H tại tổ 1B, khu 1, phường Q, thành phố U, cuộc sống hạnh phúc đến năm 2012 thì bắt đầu xảy ra mâu thuẫn. Nguyên nhân do anh H có quan hệ bất chính bên ngoài, vợ chồng đã tự giải quyết nhưng anh H vẫn không thay đổi. Nay tôi xác định tình cảm vợ chồng không còn, nếu hôn nhân tiếp tục duy trì, không đem lại hạnh phúc cho nhau. Vì vậy, tôi yêu cầu Tòa án giải quyết cho được ly hôn anh Lê Mạnh H.

*Về con chung:* Trong thời kỳ hôn nhân vợ chồng tôi có hai con chung là Lê Phương L, sinh ngày 12/4/2010 và Lê Gia H, sinh ngày 19/11/2017. Ly hôn, tôi có nguyện vọng được trực tiếp nuôi dưỡng con chung Lê Gia H, còn giao cho anh H trực tiếp nuôi con Lê Phương L, không ai phải cấp dưỡng nuôi con chung, vì tôi có công việc và thu nhập ổn định bảo đảm việc chăm sóc con.

*Về tài sản chung:* Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

*Tại bản tự khai ngày 24/9/2020, trong quá trình hòa giải bị đơn anh Lê Mạnh Hùng trình bày có nội dung:*

*Về tình trạng hôn nhân:* Tôi (Lê Mạnh H) và chị Đinh Thị H kết hôn trên cơ sở tự nguyện, được đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường Q, thành phố U, tỉnh Quảng Ninh vào ngày 20/10/2008. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống cùng với gia đình tôi tại tổ 1B, khu 1, phường Q, cuộc sống vợ chồng cũng có mâu thuẫn, bất đồng xảy ra tuy nhiên cũng chỉ là mâu thuẫn nhỏ, cuộc sống hiện tại là bình thường. Nay chị H có đơn xin ly hôn, tôi không đồng ý vì muốn vợ chồng cùng chăm sóc các con.

*Về con chung:* Trong thời kỳ hôn nhân vợ chồng tôi có hai con chung là Lê Phương L, sinh ngày 12/4/2010 và Lê Gia H, sinh ngày 19/11/2017. Nếu phải ly hôn, tôi có nguyện vọng được trực tiếp nuôi dưỡng cả hai con chung, không yêu cầu chị H phải cấp dưỡng nuôi con chung, vì tôi có công việc ổn định và nhà cửa đảm bảo cho các cháu, còn chị H phải thuê nhà nên khó khăn cho chị H.

*Về tài sản chung:* Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại biên bản lấy lời khai của con chung: Cháu Lê Phương L có nguyện vọng được ở với bố.

*Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát phát biểu quan điểm:*

Về trình tự thủ tục tố tụng: Đối với Thẩm phán, Thư ký và Hội đồng xét xử đã thực hiện đầy đủ các trình tự thủ tục tố tụng theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Những người tham gia tố tụng, nguyên đơn đã thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ khi tham gia tố tụng theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Bị đơn vắng mặt tại phiên tòa là chưa thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ khi tham gia tố tụng.

Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Đinh Thị H; giao cho chị H được trực tiếp nuôi dưỡng con chung Lê Gia H, sinh ngày 19/11/2017; giao cho anh H trực tiếp nuôi con Lê Phương L; không ai phải cấp dưỡng nuôi con chung.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[1]. Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét tại phiên tòa và kết quả tranh tụng. Tòa án nhân dân thành phố Uông Bí nhận định:

[2]. *Về trình tự thủ tục tố tụng:*

Tòa án nhân dân thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh thụ lý và giải quyết vụ án về yêu cầu ly hôn và tranh chấp về nuôi con khi ly hôn số: 236/2020/TLST-HNGĐ ngày 28/8/2020, giữa nguyên đơn chị Đinh Thị H với bị đơn anh Lê Mạnh H cùng địa chỉ tại thành phố U là đúng thẩm quyền theo quy định tại khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Bị đơn anh Lê Mạnh H vắng mặt tại phiên tòa lần thứ hai không có lý do nên Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227; Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự.

*[3]. Về hôn nhân:*

Quan hệ hôn nhân giữa chị Đinh Thị H và anh Lê Mạnh H trên cơ sở tự nguyện, được đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường Q, thành phố U, tỉnh Quảng Ninh vào ngày 20/10/2008 là hôn nhân hợp pháp. Quá trình chung sống phát sinh nhiều mâu thuẫn, nguyên nhân chính do anh H có quan hệ ngoại tình với người phụ nữ khác đến nay không thay đổi, anh H cũng thừa nhận, nhưng cho rằng sự việc xảy ra đã lâu nên không đồng ý ly hôn. Trong quá trình hòa giải để về đoàn tụ, bản thân anh H không khắc phục được nguyên nhân của các mâu thuẫn. Bố đẻ của anh H cũng xác nhận vợ chồng anh H, chị H sống cùng địa chỉ với ông và mâu thuẫn vợ chồng là có thật chưa khắc phục được. Vì vậy, xác định mâu thuẫn vợ chồng giữa chị H và anh H đã đến mức trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được nếu tiếp tục duy trì, sẽ không mang lại hạnh phúc cho nhau. Cho nên, chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị H theo quy định tại khoản 1 Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình.

*[4]. Về nuôi dưỡng con chung:*

Trong thời kỳ hôn nhân vợ chồng có hai con chung là Lê Phương L, sinh ngày 12/4/2010 và Lê Gia H, sinh ngày 19/11/2017. Do các bên không thống nhất được vấn đề về nuôi dưỡng con chung, các bên đều có đủ điều kiện nuôi dưỡng con chung, nhưng để bảo đảm quyền lợi về mọi mặt của các con chung nên giao mỗi người được quyền nuôi dưỡng một con chung. Cụ thể giao cho chị H được trực tiếp nuôi dưỡng con chung Lê Gia H, sinh ngày 19/11/2017 kể từ tháng 11/2020 cho đến khi thành niên. Còn cháu Lê Phương L, sinh ngày 12/4/2010 có nguyện vọng ở với bố nên giao cho anh Hùng trực tiếp nuôi dưỡng, kể từ tháng 11/2020 cho đến khi thành niên. Chị H và anh H không ai phải cấp dưỡng nuôi con chung hàng tháng là phù hợp theo quy định tại các Điều 58; 81; 82; 83 và 84 Luật Hôn nhân và gia đình.

*[5]. Về án phí:*

Chị Đinh Thị H là nguyên đơn trong vụ án ly hôn, nên phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định tại điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14.

*[6]. Về quyền kháng cáo:*

Các đương sự có quyền kháng cáo bản án theo quy định.

*Vì các lẽ trên,*

**QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào: Khoản 1 Điều 56; Điều 58; Điều 81; Điều 82; Điều 83 và Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình; khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 147; điểm b khoản 2 Điều 227; khoản 3 Điều 228; Điều 271 và Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 17 Luật phí và lệ phí; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

*1. Về hôn nhân:*

Cho chị Đinh Thị H ly hôn anh Lê Mạnh H.

*2. Về nuôi dưỡng con chung:*

2.1. Chị Đinh Thị H trực tiếp nuôi dưỡng con chung Lê Gia H, sinh ngày 19/11/2017 kể từ tháng 11/2020 cho đến khi thành niên (Đủ 18 tuổi).

2.2. Anh Lê Mạnh H trực tiếp nuôi dưỡng con chung Lê Phương L, sinh ngày 12/4/2010 kể từ tháng 11/2020 cho đến khi thành niên (Đủ 18 tuổi).

2.3. Chị Đinh Thị H và anh Lê Mạnh H không ai phải cấp dưỡng nuôi con chung hàng tháng. Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom con để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom của người đó. Các đương sự có quyền đề nghị thay đổi người trực tiếp nuôi con chung, yêu cầu cấp dưỡng nuôi con chung theo quy định của pháp luật.

3. *Về án phí:* Chị Đinh Thị H phải chịu 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào tạm ứng án phí 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) đã nộp theo Biên lai thu tiền số 0003506 ngày 28/8/2020 của Chi Cục thi hành án dân sự thành phố Uông Bí.

4. *Về quyền kháng cáo:* Chị Đinh Thị H có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Anh Lê Mạnh H có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

***Nơi nhận:***

- Các đương sự;
- VKSND thành phố Uông Bí;
- Chi Cục THADS thành phố Uông Bí;
- UBND phường Q, TP. U (Nơi đăng ký kết hôn);
- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- Lưu: Hồ sơ, Văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Quốc Nam

